TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 08/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Quýnh

2. Bà Nguyễn Minh Trang

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Phùng Văn Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 31/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 27/2023/TB-TA ngày 13 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐHPT ngày 21 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐHPT ngày 26 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **B**, sinh năm 1984;

Nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn K, xã HC, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Nghề ngH: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông TĐC và bà LTĐ; Vợ là ĐTT. Bị cáo có 04 con sinh các năm 2008, 2011 (hai con) và 2017. Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 17/01/2023, chuyển biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 17/01/2023. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **C**, sinh năm 1990.

Nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Đội 3, thôn PK, xã CL, huyện TM, tỉnh Hải Dương. Nghề ngH: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông NNQ và bà ĐTK; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 17/01/2023, chuyển biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 17/01/2023. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn KĐi, xã HC, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn HX, xã QT, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 11/01/2023, tại nhà mình ở thôn KĐ, xã HC, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo B có hành vi sử dụng điện thoại bán số lô, số đề cho một số người, cụ thể như sau:

Ngày 20/12/2022, B bán cho: K 03 số lô 33, 61, 75 mỗi số 1.000.000đồng; 01 số lô xiên ba "33, 61, 75" là 500.000đồng (các số lô trên K đều không trúng). Số tiền K và B sử dụng để đánh bạc là 3.500.000 đồng. Cùng ngày, B bán cho H 02 số lô 23, 32 mỗi số 5 điểm, thành tiền là 190.000đồng; số lô 39, 93 mỗi số 15 điểm, thành tiền là 570.000đồng; số lô 32, 52 mỗi số 10 điểm thành tiền là 380.000đồng. H trúng số 52 được 700.000đồng. Số tiền H và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 1.840.000đồng. Tổng số tiền B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền ngày 20/12/2022 là 5.340.000đồng.

Ngày 21/12/2022, B bán cho K 02 số lô 33, 77 mỗi số 1.000.000đồng; 01 lô xiên 2 là "33,77" với số tiền 500.000đồng (các số trên đều không trúng). Số tiền K và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 2.500.000đồng; Cùng ngày, B bán cho H số lô 39, 93, 48, 84 mỗi số 10 điểm, thành tiền là 760.000đồng. H trúng lô số 39 được 700.000đồng. Số tiền H và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 1.460.000đồng. Tổng số tiền B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền ngày 21/12/2022 là 3.960.000đồng.

Ngày 22/12/2022, B bán cho K 02 số lô là 33, 00 mỗi số 1.000.000đồng (các số trên đều không trúng). Số tiền K và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 2.000.000đồng; Cùng ngày, B bán cho H 20 điểm số lô 91, thành tiền là 380.000đồng; 15 điểm số lô 95, thành tiền là 285.000đồng (H không trúng). Số tiền H và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 665.000đồng. Tổng số tiền B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền ngày 22/12/2022 là 2.665.000đồng.

Ngày 11/01/2023, B bán cho H số lô 41, 81, 79, 97 mỗi số 10 điểm, thành tiền là 760.000đồng. H trúng số lô 41, 81, 79, 97 được số tiền 3.500.000đồng. Số tiền H và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 4.260.000đồng; Cùng ngày, B bán cho C số lô 31 là 2.000.000đồng, số đề 33 là 700.000đồng. C trúng số lô 31 được số tiền 7.000.000đồng. Số tiền C và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 9.700.000đồng. Số tiền B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền ngày 11/01/2023 là 13.960.000đồng.

Ngoài ra, B còn tự Ki nhận mua, bán số lô, số đề với một số khác, cụ thể như sau:

- B bán cho người đàn ông tên là Q ở KĐ, HC 50 điểm số lô 31, thành tiền là 950.000đồng (Q không trúng). Số tiền Q và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 950.000đồng.

- B bán cho người đàn ông tên H ở HP 15 điểm số lô 79 thành tiền là 285.000đồng. H trúng số 79 được 1.050.000đồng. Số tiền B và H sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 1.335.000đồng; B bán cho người tên là T (ở LV, KT có số điện thoại 0973.656.474 và 0865.524.538) các số đề đầu 2, 3, 8 mỗi số 160.000đồng, thành tiền là 480.000đồng. Số tiền T và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 640.000đồng. B mua của chị Hiền, địa chỉ Phả Lại, thành phố CL số đề 26, 62 36, 63, 46, 64, 56 và 65 mỗi số 50.000đồng, thành tiền là 400.000đồng (B không trúng). Số tiền H và B sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền là 400.000đồng.

- B bán cho người đàn ông tên C, địa chỉ thôn BĐ, xã AL, huyện NS số lô 07 hoặc 70, 79 hoặc 97, 92 hoặc 29, 49 hoặc 94, 69 hoặc 96 mỗi số 50 hoặc 05 điểm tương ứng 950.000đồng/số hoặc 95.000đồng/số. C trúng số lô được số tiền là 1.400.000đồng hay 14.000.000đồng thì B không nhớ vì không lưu lại và không có tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp.

Về hình thức sát phạt nhau được thua bằng tiền: Người mua số lô sẽ so sánh số đã mua với 02 số cuối của 27 giải kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày. Nếu số lô trùng với 02 số cuối của mỗi giải thì người mua

thắng và được người bán trả số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã bỏ ra mua. Người mua số lô xiên 2, lô xiên 3 thì bắt buộc phải trúng cặp cả 2 hoặc 3 số lô thì được người bán trả số tiền gấp 10 hoặc 40 lần số tiền bỏ ra mua. Người mua số đề sẽ so sánh với 02 số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng thì người mua thắng và được người bán trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu các số lô, đề đã mua không trùng thì người mua mất số tiền đã bỏ ra.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng gắn sim 0971.525.565 và 0967.616.404 của B; 01 điện thoại Iphone 11 Promax gắn sim 0966.372.111 của C; 01 điện thoại Iphone Xs màu vàng gắn sim 0354.840.214 của H*;* 01 điện thoại Iphone 5s màu trắng gắn sim số 0963.450.408 của K sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-NS ngày 30/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo B và C về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo B xác nhận các nội dung bản cáo trạng nêu là đúng với những hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Trong quá trình đi làm công nhân, bị cáo có quen biết một số người làm cùng công ty hoặc khi ngồi ở quán nước, bị cáo có nói chuyện với một số người về việc B bán số lô, số đề rồi chuyển cho người khác hưởng hoa hồng. Do đó, có H, K và C cùng một số người khác đã nhắn tin qua điện thoại để đặt mua số lô, số đề của bị cáo. Hai bên thanh toán cho nhau qua tài khoản ngân hàng hoặc tiền mặt. Số tiền K, H, C mua số lô, số đề của bị cáo, họ đã chuyển dủ cho bị cáo và bị cáo cũng đã thanh toán tiền trúng cho họ. Ngày 11/01/2023, bị cáo đã số tiền mua số lô, số đề của H, K, C nhwung chua thanh toán tiền trúng cho họ. Ngoài K, H và C, bị cáo không nhớ được họ tên địa chỉ của những người mà bị cáo đã bán số lô, số đề cho họ, không nhớ được số tiền cũng như thời gian. Bị cáo bị truy tố xét xử là đúng, không bị oan. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo mới vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc các con.

Bị cáo C trình bày: Bị cáo mua số lô của B ngày 11/01/2023 hết 2.700.000đồng và đã chuyển tiền cho B. Cuối ngày, so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc và bị cáo thấy trúng được 7.000.000đồng. Bị cáo chưa được B thanh toán số tiền trúng. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Bị cáo bị truy tố xét xử là đúng, không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có điều kiện làm lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyền quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố B và C phạm tội *"Đánh bạc"*. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt B từ 14 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt C từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp và vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu của B số tiền 18.600.000đồng, B đã nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000đồng, còn phải thi hành số tiền 15.100.000đồng; Tịch thu của H số tiền 700.000đồng; Tịch thu 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu vàng của B; 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax của C; 01 điện thoại Iphone Xs màu vàng của H; 01 điện thoại Iphone 5s màu trắng của K cho phát mại, sung quỹ Nhà nước. Tịch thu cho tiêu hủy 05 sim điện thoại số 0971.525.565; 0967.616.404; 0966.372.111; 0354.840.214 và 0963.450.408

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Đối với cả hai bị cáo. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời Ki nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Ki của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/12/2022, tại xã H Cát, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, B có hành vi sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, cho K số tiền là 3.500.000đồng; cho H số tiền là 1.140.000đồng, H trúng số tiền là 700.000đồng. Tổng số tiền B sử dụng để sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề ngày 20/12/2022 là 5.340.000đồng.

Ngày 11/01/2023, B có hành vi sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô cho H số tiền là 760.000đồng, H trúng số tiền là 3.500.000đồng; cho C số tiền là 2.700.000đồng, C trúng số tiền 7.000.000đồng. Tổng số tiền B sử dụng để sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề ngày 11/01/2023 là 13.960.000đồng; C sử dụng để sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức mua số lô, số đề là 9.700.000đồng.

Tổng số tiền bị cáo B sử dụng để đánh bạc trong hai ngày 20/12/2022 và ngày 10/01/2023 là 5.340.000đồng +13.960.000đồng = 19.300.000đồng; Số tiền bị cáo C sử dụng để đánh bạc là 9.700.000đồng.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức mua và bán số lô của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân. Số tiền bị cáo B và C sử dụng vào việc sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức mua, bán số lô đều trên 5.000.000đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo bị cáo B và C ra trước tòa để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội, có thể dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của chính những người đánh bạc và gây bất B trong nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[5] Hành vi đánh bạc giữa bị cáo B và bị cáo C xảy ra ngày 10/01/2023 có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không xác định được ai là người khởi xướng việc mua và bán số lô với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử thấy bị cáo B và C có vai trò ngang nhau.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo B thực hiện hai hành vi đánh bạc trong hai ngày khác nhau, mỗi ngày số tiền sử dụng vào việc đánh bạc đều trên 5.000.000đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự "phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo B và C đều thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, Ki nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bố bị cáo B được tặng thưởng huân C chiến công hạng ba; Bản thân bị cáo B đã đầu thú để Ki nhận về hành vi phạm tội của mình, tích cực tham gia tổ covid cộng đồng được địa phương xác nhận, đã tự nguyện nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 04 con còn nhỏ trong đó có một người con bị tật nguyền. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo B.

Bị cáo C lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình nên đã đầu thú tại cơ quan điều tra. Do đó, bị cáo C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo B và C đều chưa có tiền án, tiền sự; Đã thành khẩn Ki báo, tỏ thái độ ân hận và thực sự ăn năn, hối cải về hành vi của mình; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo. Bị cáo B thực hiện hai hành vi đánh bạc nhưng các hành vi phạm tội của bị cáo đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Hiện tại, bị cáo là lao động chính trong gia đình với 04 con còn nhỏ. Việc cho các bị cáo cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có nghề ngH ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp và vật chứng:

Số tiền K mua số lô của B trong ngày 20/12/2022 là 3.500.000đồng. K không trúng số tiền nào. K và B đã thanh toán xong với nhau. Số tiền H mua số lô số đề của B ngày 20/12/2022 là 1.140.000đồng. H trúng 700.000đồng. Hai bên đã thanh toán cho nhau xong. Ngày 11/01/2023, H mua số tiền 760.000đồng, trúng số tiền là 3.500.000đồng, H đã trả B số tiền 760.000đồng, B chưa thanh toán tiền trúng là 3.500.000đồng cho H; C mua số tiền 2.700.000đồng và đã chuyển tiền cho B. C

trúng số tiền là 7.000.000đồng. B chưa thanh toán tiền trúng cho C. Như vậy cần tịch thu của B để sung quỹ Nhà nước số tiền B sử dụng vào việc đánh bạc mà B đã nhận của H, K, C và số tiền nhưng người ngày trúng mà B chưa trả cho họ là:

(3.500.000đồng + 1.140.000đồng + 760.000đồng + 3.500.000đồng + 2.700.000đồng + 7.000.000đồng) = 18.600.000đồng.

Tịch thu của H để sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đồng mà B trúng số lô đã mua của B và đã được B thanh toán trả cho H.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone13 Promax màu vàng, có vỏ màu xanh lá cây thu của B; 01 chiếc điện thoại Iphone11 Promax màu ghi xám thu của C; 01 điện thoại Iphone Xs màu vàng, ốp màu xanh thu H; 01 điện thoại Iphone 5s màu trắng thu của K là công cụ mà các bị cáo và anh H, anh K sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 05 sim điện thoại số 0971.525.565; 0967.616.404; 0966.372.111; 0354.840.214 và 0963.450.408 là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Hành vi mua, bán số lô số đề các ngày 21, 22/12/2022 của B, K, H với số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án chưa được xóa án tích về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc nên Công an huyện Nam Sách đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Quyên ở thôn Kim Độ, xã H Cát, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Vũ Xuân Chính, sinh năm 1986, trú tại thôn Bạch Đa, xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; người đàn ông tên Huỳnh ở Hải Phòng, người đàn ông tên Thiện ở xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và người phụ nữ tên Hiền ở phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, B tự Ki nhận đã bán hoặc chuyển số lô, số đề cho những người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo B và C phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo B 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (hai mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo B cho Ủy ban nhân dân xã HC, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo C 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân xã CL, huyện TM, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Biện pháp tư pháp và Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu của B số tiền 18.600.000đồng, bị cáo đã nộp số tiền 3.500.000đồng theo biên lai thu thu tiền số AA/2021/0001480 ngày 05/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách. Bị cáo còn phải thi hành số tiền 15.100.000đồng.

Tịch thu của H số tiền 700.000đồng;

Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại Iphone13 Promax màu vàng, có vỏ màu xanh lá cây thu của B; 01 chiếc điện thoại Iphone11 Promax màu ghi xám thu của C; 01 điện thoại Iphone Xs màu vàng, ốp màu xanh thu H; 01 điện thoại Iphone 5s màu trắng thu của K là công cụ mà các bị cáo và anh H, anh K sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu cho tiêu hủy 05 sim điện thoại số 0971.525.565; 0967.616.404; 0966.372.111; 0354.840.214 và 0963.450.408

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo B và C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng

Nơi gửi: - Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT – Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS – Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Bộ phận hồ sơ ngH vụ công an huyện Nam Sách;
- Các bị cáo; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng